

Bản án số: 10/2025/HSST  
Ngày 17 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Duy Chiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đinh Thị Hạnh và bà Trương Thị Tuyết.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Minh Phương – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:**  
Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ tên: **Hầu A S**. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 02 tháng 03 năm 1965, nơi sinh tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông Hầu A De (đã chết) và bà Sùng Thị Dua (đã chết); Vợ: Vàng Thị Gi, sinh năm 1966, trú tại Thôn N, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai. Con có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 52/2022/HSST ngày 28/12/2022 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đến ngày 23/01/2024 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/02/2025, tạm giam ngày 20/02/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Bát Xát, Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Mông Thu Thảo – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*Người phiên dịch:* Ông Sùng A Páo, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt

*Người chứng kiến:* Ông Vù A Trang, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn San Hồ, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.  
Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/02/2025, Hầu A S nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Hầu A S đi bộ đến khu vực thôn Bản Lầu, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh giá 900.000 (chín trăm nghìn) đồng rồi đi về. Trên đường về Hầu A S nhặt được 01 bật lửa, 01 chiếc kéo và 02 con dao lam, khi đến gần nhà Hầu A S cất giấu gói ma túy và 01 bật lửa, 01 chiếc kéo và 02 con dao lam ở khu vực rừng vầu cách nhà khoảng 100 mét rồi về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày Hầu A S đang ở nhà thì có một người đàn ông không quen biết đến hỏi mua ma túy, Hầu A S đồng ý. Người đàn ông đưa cho Hầu A S 210.000 (hai trăm mười nghìn) đồng, Hầu A S nhận tiền và cất vào túi vải đeo trước bụng. Hầu A S bảo người đàn ông đứng đợi, Hầu A S đi vào rừng vầu nơi cất giấu ma túy và dùng kéo cắt mảnh nilon gói ma túy thành nhiều mảnh, dùng dao lam cắt số chất bột khô màu trắng vón cục thành nhiều cục nhỏ, gói lại bằng những mảnh nilon màu xanh, dùng bật lửa hơ xoắn lại được 10 gói nhỏ, số ma túy còn lại Sùng gói trong gói nilon ban đầu, sau đó cất 01 kéo và 02 dao lam vào túi vải đeo trước bụng. Đến 16 giờ 00 phút ngày 17/02/2025 thì Hầu A S bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng Trịnh Tường phối hợp với Công an xã Trịnh Tường huyện Bát Xát bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Cùng ngày, Đoàn Biên phòng Trịnh Tường tiến hành khám xét chỗ ở, người và địa điểm có liên quan đối với Hầu A S tại thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát nhưng không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Đoàn Biên phòng Trịnh Tường quyết định trưng cầu giám định vật chứng nghi ma túy thu giữ của Hầu A S. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 18/02/2025 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Đoàn Biên phòng Trịnh Tường đã xác định:

- 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh bên trong gói chứa các cục chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng các cục chất bột khô, màu trắng, vón cục là 0,793 gam ký hiệu là M1; trích mẫu 0,068 gam để tiến hành giám định còn lại 0,725 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

- 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh bên trong gói chứa 10 gói nhỏ đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong mỗi

gói nhỏ đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng các cục chất bột khô, màu trắng, vón cục trong 10 gói là 0,971 gam ký hiệu là M2; trích mẫu 0,070 gam để tiến hành giám định còn lại 0,901 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định về ma túy số 39/KL-KTHS ngày 18/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1 khối lượng 0,793 gam, mẫu M2 khối lượng 0,971 gam, tổng: 1,764 gam các cục chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôn).

Bản cáo trạng số 13/CT - VKS ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo HẦU A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo HẦU A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo HẦU A S từ 3 năm đến 3 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy 1,616 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của mẫu M1, M2 cùng 12 mảnh nilon màu xanh, 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại; 02 (hai) con dao lam một mặt có chữ CROMA; 01 bật lửa ga màu đỏ; 02 (hai) mảnh nilon màu xanh; 01(một) túi vải màu đen có hoa văn thổ cẩm có quai đeo.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 210.000 (hai trăm mười nghìn) đồng thu giữ của bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là hộ nghèo.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Mông Thu Thảo đề nghị:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo HẦU A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo với mức án 3 (ba) năm 3 (ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Án phí: Bị cáo là hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hầu A S thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Trịnh Tường, Bộ đội biên phòng tỉnh Lào Cai, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do hám lời Hầu A S đã tìm và mua của một người đàn ông dân không quen biết 900.000 đồng, được 01 gói ma túy, mục đích về để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và khung hình phạt được qui định tại Điều 251 Bộ luật hình sự, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 1,764 (một phẩy bảy trăm sáu tư) gam. Tại Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định ma túy thu giữ của bị cáo là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 52/2022/HSST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 23/01/2024 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội (17/02/2025) bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, do đó bị cáo bị áp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.3] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án như đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị đối với bị cáo mới thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông bán ma túy và người đàn ông mua ma túy của bị cáo vào ngày 17/02/2025, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên không đề cập xử lý.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 1,764 (*một phẩy bảy trăm sáu mươi tư*) gam ma túy Heroine (Hêrôin), đã trích mẫu giám định 0,138 (*không phẩy một trăm ba mươi tám*) gam, còn lại 1,626 (*một phẩy sáu trăm hai mươi sáu*) gam Heroin sau giám định, 01 chiếc kéo bằng kim loại, 02 con dao lam, 01 bật lửa ga màu đỏ, 02 mảnh linon màu xanh, 01 túi vải màu đen có hoa văn thổ cẩm có quai đeo. Đây là vật chứng của vụ án, vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,626 (*một phẩy sáu trăm hai mươi sáu*) gam Heroin, 01 chiếc kéo bằng kim loại, 02 con dao lam, 01 bật lửa ga màu đỏ, 02 mảnh linon màu xanh, 01 túi vải màu đen có hoa văn thổ cẩm có quai đeo.

+ Đối với số tiền 210.000 (hai trăm mười nghìn) đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 210.000 (*hai trăm mười nghìn*) đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo Hầu A S có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào đơn xin miễn án phí và Giấy chứng nhận hộ nghèo hộ cận nghèo số 201/GCN-HN.HCN ngày 20/02/2025 do Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát cấp thì bị cáo Hầu A S là hộ nghèo.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Hầu A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hầu A S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Hầu A S 3 (ba) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 17 tháng 02 năm 2025.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,725 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của mẫu M1 và 0,901 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của mẫu M2 cùng 12 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Hầu A S ngày 17/02/2025 tại thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại; 02 (hai) con dao lam một mặt có chữ CROMA; 01 bật lửa ga màu đỏ; 02 (hai) mảnh nilon màu xanh; 01 (một) túi vải màu đen có hoa văn thổ cẩm có quai đeo.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 210.000 (*hai trăm mười nghìn*) đồng bao gồm 01 tờ 100.000 (*một trăm nghìn*) đồng; 01 tờ 50.000 (*năm mươi nghìn*) đồng; 03 tờ 20.000 (*hai mươi nghìn*) đồng được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận số 02/2025/BBGN-KBBX ngày 21/02/2025 giữa Công an huyện Bát Xát và Kho bạc nhà nước huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Án phí: Bị cáo Hầu A S được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;
- CQCSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Phân trại tạm giam khu vực h. Bát Xát - Trại tạm giam Công an tỉnh LC;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Duy Chiến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Duy Chiến**

















